

Số: 01/2024/QĐST-KDTM

Gò Vấp, ngày 12 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty C1 và Công ty TNHH X.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng thuê tài sản của Công ty C1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Công ty C1; Địa chỉ: Tầng B, Cao ốc S, Số C đường T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cheng Yi C - chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Tuấn V; Địa chỉ: Tầng B, Cao ốc S, Số C đường T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số: 153.2024/GUQ-COL ngày 29/02/2024).

- Người bị kiện: Công ty TNHH X.

Địa chỉ: Số H đường N, Phường C, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy A - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Võ Ngọc Hoài K; Địa chỉ: Số I đường T, Phường I, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Nguyễn Duy A; Địa chỉ: Số C đường N, Phường T, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Công ty TNHH X đồng ý thanh toán cho **Công ty C1** số tiền tạm tính đến ngày 03/7/2024 là 500.439.730 đồng (*Năm trăm triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm ba mươi đồng*). Trong đó, nợ gốc là 333.500.000 đồng (*Ba trăm ba mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng*); Nợ lãi trong hạn và các khoản thu khác tính đến ngày chấm dứt hợp đồng thuê là ngày 16/11/2023 là 125.294.422 đồng (*một trăm hai mươi lăm triệu hai trăm chín mươi tư ngàn bốn trăm hai mươi hai đồng*); Tiền lãi chậm thanh toán từ ngày 16/11/2023 đến ngày 03/07/2024 là 41.645.308 đồng (*Bốn mươi một triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn ba trăm lẻ tám đồng*).

Phương thức thanh toán: Thời hạn trả nợ ngay sau khi quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Việc giao nhận tiền do các đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp **Công ty TNHH X** không thanh toán được số tiền thuê còn nợ thì **Công ty TNHH X** giao trả tài sản thuê gồm: 01 máy đào bánh xích hiệu Solar 130 Biển số 50XA – 4951 và 01 máy đào bánh xích hiệu Komatsu PC 200-5 Biển số 50XA – 4950 để **Công ty C1** xử lý thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thuê không đủ để thanh toán số tiền nợ thì **Công ty TNHH X** có nghĩa vụ thanh toán tiếp số tiền còn lại.

Bà **Võ Ngọc Hoài K** và ông **Nguyễn Duy A** có trách nhiệm liên đới thanh toán toàn bộ số nợ cho **Công ty C1**. Nếu **Công ty TNHH X** không trả nợ như đã thỏa thuận thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định mà các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng cho thuê tài chính số/N0:F220325303 ngày 07/4/2022, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTPHCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- CCTHADS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hùng Linh